

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp đối với hệ đại học văn bằng 2 chính quy
đợt tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về “Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành kèm theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 04/10/2019;

Xét kết quả học tập và đơn đăng ký xét công nhận tốt nghiệp của sinh viên hệ đại học văn bằng 2 chính quy đợt tháng 8 năm 2021;

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 29/9/2021 và Tờ trình số 285/TTr-ĐHNH-PĐT ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 40 sinh viên đại học văn bằng 2 chính quy đợt tháng 8 năm 2021.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 được cấp bằng tốt nghiệp và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn Phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT.HĐT, BGH (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Phòng TVTS & PTTT (để đăng tin);
- Lưu VP, PĐT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Hữu Toàn

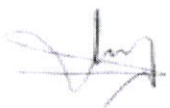
**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2 CHÍNH QUY
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1721 /QĐ-ĐHNH, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại
						Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC		
1	070409190002	Phan Thanh Thiên Ân	18/05/1995	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.83	3.53	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
2	070409190004	Nguyễn Thị Kim Anh	10/03/1992	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	9.02	3.61	73	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc
3	070409190005	Nguyễn Lý Bằng	14/08/1994	Nam	AV_B2K1_CQ_D1	8.06	3.23	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
4	070409190009	Nguyễn Hồng Diễm	05/11/1980	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.13	3.25	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
5	070409190022	Khổng Thị Hào	09/11/1980	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	7.87	3.15	73	Ngôn ngữ Anh	Khá
6	070409190027	Lý Nguyên Khôi	16/07/1976	Nam	AV_B2K1_CQ_D1	7.26	2.90	73	Ngôn ngữ Anh	Khá
7	070409190030	Lê Thị Quỳnh Nga	03/06/1992	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.38	3.35	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
8	070409190032	Lê Thị Trúc Ngọc	04/04/1987	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.22	3.29	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
9	070409190038	Phan Thị Quyên	04/04/1990	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.09	3.24	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
10	070409190043	Trương Thị Phương Thảo	27/09/1987	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.11	3.24	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
11	070409190046	Lê Thị Bảo Thoa	11/03/1997	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.09	3.24	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
12	070409190047	Phạm Thị Xuân Thoa	16/11/1995	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	7.94	3.18	73	Ngôn ngữ Anh	Khá
13	070409190051	Bùi Thanh Thùy	06/07/1995	Nam	AV_B2K1_CQ_D1	7.62	3.05	73	Ngôn ngữ Anh	Khá
14	070409190060	Cao Thị Hoàng Yến	05/10/1994	Nữ	AV_B2K1_CQ_D1	8.60	3.44	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
15	070409190062	Đặng Thị Quỳnh Anh	15/08/1980	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.81	3.52	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
16	070409190064	Trần Văn Chện	16/06/1989	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.32	3.33	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
17	070409190065	Lê Hà Diễm Chi	20/12/1974	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	9.17	3.67	73	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc
18	070409190069	Phạm Hồng Diên	24/04/1979	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.29	3.32	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
19	070409190074	Vũ Thị Thu Hà	23/5/1976	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.59	3.44	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
20	070409190075	Lê Đình Hạc	22/12/1966	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.25	3.30	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
21	070409190076	Trần Nguyễn Minh Hải	24/07/1983	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	9.06	3.62	73	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC		
22	070409190079	Tiêu Thị Thanh	Hoa	06/02/1985	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.61	3.44	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
23	070409190081	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	03/03/1983	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.44	3.37	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
24	070409190083	Hứa Ngọc	Long	17/02/1988	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	7.20	2.88	73	Ngôn ngữ Anh	Khá
25	070409190086	Vũ Thị Hải	Minh	28/09/1982	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	9.53	3.81	73	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc
26	070409190087	Ông Văn	Năm	06/09/1976	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.34	3.33	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
27	070409190088	Trần Vĩnh	Nguyên	01/01/1973	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.02	3.21	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
28	070409190089	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	15/06/1981	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.75	3.50	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
29	070409190090	Nguyễn Phạm Thi	Nhân	14/08/1982	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.91	3.56	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
30	070409190091	Nguyễn Xuân	Nhật	10/01/1982	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.96	3.58	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
31	070409190095	Đặng Hạnh	Quyên	02/08/1980	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.63	3.45	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
32	070409190096	Vũ Anh	Sao	27/07/1986	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.36	3.34	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
33	070409190097	Đặng Đình	Tân	29/12/1969	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.81	3.52	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
34	070409190098	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	12/08/1981	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.70	3.48	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
35	070409190100	Nguyễn Thu	Thủy	12/05/1975	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.39	3.36	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
36	070409190103	Võ Song	Toàn	17/06/1971	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.74	3.50	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
37	070409190104	Nguyễn Thị Thu	Trang	03/08/1986	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	9.19	3.68	73	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc
38	070409190105	Nguyễn Đức	Trung	03/03/1979	Nam	AV_B2K1_CQ_D2	8.39	3.36	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
39	070409190107	Hoàng Thị	Tuyền	02/04/1984	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.67	3.47	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi
40	070409190108	Ngô Thị	Xuân	06/06/1985	Nữ	AV_B2K1_CQ_D2	8.39	3.36	73	Ngôn ngữ Anh	Giỏi

LẬP BẢNG



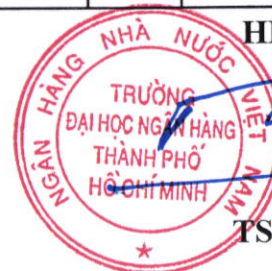
Nguyễn Thị Hương Thủy

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



TS. Trần Trọng Huy

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Hữu Toàn